|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT TRIỆU SƠN 5**  **MÃ ĐỀ 121** | **ĐỀ THI KSCL TN LẦN I NĂM 2023**  **Môn thi: LỊCH SỬ - KHỐI 12**  *Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề*  *(Đề thi có 04 trang)* |

**Họ và tên thí sinh:...........................................................Số báo danh:............................**

**Câu 1:** Nội dung nào sau đây **không** phải là quyết định của Hội nghị Ianta?

**A.** Tiêu diệt tận gốc CNPX Đức và Quân phiệt Nhật.

**B.** Thành lập tổ chức Liên Hợp Quốc.

**C.** Hình thành khối Đồng minh chống phát xít.

**D.** Thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng.

**Câu 2:** Cuối tháng 3/1929 tại số nhà số 5D, phố Hàm Long, Hà Nội là nơi diễn ra sự kiện lịch sử gì?

**A.** Lập ra Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Việt Nam. **B.** Thành lập An Nam cộng sản Đảng.

**C.** Tổ chức Đông Dương cộng sản ra đời. **D.** Lập ra Đông Dương cộng sản liên đoàn.

**Câu 3:** Năm 1954 quân dân Việt Nam giành được thắng lợi nào trên mặt trận quân sự?

**A.** Hiệp định Giơ -ne - vơ được kí kết. **B.** Chiến dịch Điện Biên Phủ.

**C.** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng. **D.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 4:** Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công, những thế lực ngoại xâm nào có mặt ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam?

**A.** Đế quốc Mĩ và đế quốc Anh. **B.** Đế quốc Anh và thực dân Pháp.

**C.** Thực dân Pháp và đế quốc Mĩ. **D.** Đế quốc Anh và quân Trung Hoa Dân Quốc.

**Câu 5:** Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động đến quan hệ quốc nào sau đây?

**A.** Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).

**B.** Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.

**C.** Chấm dứt tình trạng cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

**D.** Tạo điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp ở châu Âu.

**Câu 6:** Biện pháp hàng đầu và có tính chất lâu để giải quyết căn bản nạn đói là

**A.** tăng gia sản xuất. **B.** nhường cơm sẻ áo.

**C.** tổ chức “ngày đồng tâm”. **D.** lập “hũ gạo cứu đói”.

**Câu 7:** Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951) quyết định thành lập ở mỗi nước Đông Dương một

**A.** Đảng Mác - Lê nin. **B.** Mặt trận thống nhất.

**C.** Chính phủ liên hiệp. **D.** lực lượng vũ trang.

**Câu 8:** Từ nửa sau những năm 80 của thế kỉ XX quốc gia nào sau đây đã vươn lên trở thành siêu cường tài chính số một thế giới?

**A.** Mĩ **B.** Nhật Bản **C.** Tây Âu **D.** Liên Xô

**Câu 9:** Sự kiện nào sau đây đánh dấu sự xác lập cục diện hai phe, hai cực chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới?

**A.** Chủ nghĩa xã hội hình thành ở Trung Quốc.

**B.** Sự ra đời của khối NATO và tổ chức Hiệp ước Vacsava.

**C.** Thông điệp của Tổng thống Truman tại quốc hội Mĩ.

**D.** Kế hoạch Macsan năm 1947 của Mĩ viện trợ cho Tây Âu.

**Câu 10:** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) của nhân dân ta là sự kết hợp giữa mặt trận

**A.** quân sự với chính trị. **B.** quân sự với kinh tế.

**C.** kinh tế với ngoại giao. **D**. kinh tế với chính trị.

**Câu 11:** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam là

**A.** Yên Thế. **B.** Ba Đình. **C.** Bãi Sậy. **D.** Hương Khê.

**Câu 12:** “Lá cờ đầu” trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ La Tinh là?

**A.** Cu Ba. **B.** Mĩ. **C.** Hai ti. **D.** Ai Cập.

**Câu 13:** Báo Thanh niên và tác phẩm “Đường Kách mệnh” được xuất bản có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?

**A.** Truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin. **B.** Thúc đẩy phong trào phát triển.

**C.** Trang bị lí luận cách mạng cho các cán bộ. **D.** Soi đường cho giai cấp công nhân.

**Câu 14:** Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành Trung ương xác định phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng con đường đấu tranh chính trị là chủ yếu, kết hợp với

**A.** đấu tranh vũ trang. **B.** đấu tranh hoà bình.

**C.** tổng khởi nghĩa. **D.** đấu tranh ngoại giao.

**Câu 15:** Về văn hoá xã hội các xô viết ở Nghệ An, Hà Tĩnh đã thực hiện một trong những chính sách nào sau đây?

**A.** Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ. **B.** Chia ruộng đất cho nông dân.

**C.** Thành lập các đội tự vệ đỏ. **D.** Xoá nợ cho người nghèo.

**Câu 16:** Mục đích của Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương sau Chiến tranh thế giới thứ nhất ?

**A.** Bù vào thiệt hại trong lần khai thác thứ nhất.

**B.** Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.

**C.** Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở VN.

**D.** Tìm thị trường mới, nguyên liệu và nhân công rẻ.

**Câu 17:** Trong giai đoạn 1961 - 1965, ở miền Nam Việt Nam Mĩ sử dụng phổ biến các chiến thuật mới như

**A.** trực thăng vận, thiết xa vận. **B.** tìm diệt, bình định.

**C.** hai gọng kìm. **D.** tìm kiếm và tiêu diệt.

**Câu 18:** Đâu là chỗ dựa quan trọng đối với phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Á, Phi, Mĩ latinh?

**A**. Các Đảng cộng sản trên thế giới và Quốc tế cộng sản.

**B**. Các tổ chức yêu nước trong và ngoài nước.

**C.** Các chính đảng tư sản và Liên hợp Quốc.

**D.** Các tổ chức yêu nước và các tổ chức hợp tác khu vực.

**Câu 19:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2 - 1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

**A.** Tây Béclin. **B.** Đông Đức. **C.** Đông Phi. **D.** Tây Âu.

**Câu 20:** Ngày 8 - 5 - 1954, phái đoàn Chính phủ ta do Phó thủ tướng, kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Văn Đồng dẫn đầu bước vào tham dự Hội nghị Giơnevơ với tư cách nào?

**A**. đại diện cho một dân tộc chiến thắng.

**B**. đại diện cho ba dân tộc Việt Nam, Lào, Campuchia.

**C**. đại diện cho các lực lượng yêu chuộng hòa bình.

**D.** đại diện cho các nước thuộc địa của thực dân Pháp.

**Câu 21:** Tổ chức phong trào Đông du, đưa thanh niên sang học tập tại các trường của Nhật Bản là hoạt động của nhân vật lịch sử nào sau đây?

**A.** Phan Bội Châu. **B.** Phan Châu Trinh.

**C.** Nguyễn Ái Quốc. **D.** Phan Đình Phùng.

**Câu 22:** Nội dung nào dưới đây **không** phải biểu hiện của xu thế thế toàn cầu hoá những năm 80 của thế kỉ XX?

**A.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương ( NATO) ra đời.

**B.** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**C.** Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

**D.** Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực ra đời ngày càng nhiều.

**Câu 23:** Trong cuộc kháng chiến chống Phápchiến thắng nào đã đưa quân đội ta giành thế chủ động chiến trường chính Bắc Bộ?

**A.** Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16. **B.** Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947.

**C.** Chiến dịch Biên giới thu đông 1950. **D.** Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 24:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, bản đồ chính trị thế giới thay đổi to lớn và sâu sắc chủ yếu là do

**A.** các cuộc chiến tranh cục bộ bùng nổ khắp nơi. **B.** thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.

**C.** sự ra đời của hai khối quân sự đối lập. **D.** Mĩ thành công trong chiến lược toàn cầu.

**Câu 25:** Một trong những bài học chủ yếu cho cách mạng Việt Nam được rút ra từ việc tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần III (9-1960) là

**A.** mềm dẻo linh hoạt trong thực hiện lãnh chỉ đạo cách mạng.

**B**. chỉ đạo cách mạng cho cả hai miền.

**C**. chỉ đạo sâu sát quyết liệt cho cách mạng miền Nam.

**D**. tập trung xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**Câu 26:** Hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

**A.** Chỉ phát động quần chúng đấu tranh khi có lực lượng vũ trang lớn mạnh.

**B.** Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để phát động đấu tranh.

**C.** Không sử dụng phương thức bạo động để chống lại kẻ thù lớn mạnh.

**D.** Phân tích thực tiễn của đất nước để xác định nhiệm vụ đấu tranh phù hợp.

**Câu 27**: Sự kiện nào của lịch sử thế giới tác động đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1936 - 1939?

**A.** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng.

**B.** Phát xít Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện.

**C.** Chính phủ Mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.

**D.** Nước Cộng hoà Cuba được thành lập.

**Câu 28:** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam vì lí do nào sau đây?

**A.** Chấm dứt sự khoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

**B.** Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới.

**C.** Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền.

**D.** Từ đây lãnh đạo cách mạng Việt Nam thuộc về giai cấp phong kiến.

**Câu 29:** Nhiệm vụ số một của cách mạng Việt Nam trong những năm 1939 - 1945 là

**A.** đưa yêu sách về dân sinh. **B.** đấu tranh đòi quyền tự do.

**C.** đấu tranh đòi quyền dân chủ. **D.** giải phóng dân tộc.

**Câu 30:** Nguyên nhân quan trọng nhất khiến hai siêu cường Xô - Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh

**A.** Liên Xô lâm vào cuộc khủng hoảng toàn diện.

**B.** cả hai nước suy giảm thế mạnh của họ trên nhiều mặt.

**C.** nhiều khó khăn thách thức đặt ra trước hai nước.

**D.** sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.

**Câu 31:** Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân quyết định sự bùng nổ và phát triển của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là gì?

**A.** Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933.

**B.** Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

**C.** Đảng cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo nhân dân đấu tranh.

**D.** Thực dân Pháp tăng cường đàn áp, bóc lột thậm tệ đối với nông dân.

**Câu 32:** Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta thời kì 1945 -1954 là

**A.** kháng chiến và kiến quốc. **B.** kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

**C.** kháng chiến chống Pháp. **D.** đấu tranh bảo vệ tổ quốc.

**Câu 33:** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 - 1941) đã chủ trương hoàn thành cuộc cách mạng nào sau đây?

**A.** Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. **B.** Cách mạng tư sản dân quyền.

**C.** Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới. **D.** Cách mạng giải phóng dân tộc.

**Câu 34:** Nhận xét nào dưới đây về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

**A.** Cuộc cách mạng có tính nhân dân sâu sắc. **B.** Cuộc cách mạng có tính dân tộc điển hình.

**C.** Cuộc cách mạng có tính dân chủ điển hình. **D.** Cuộc cách mạng có tính bạo lực rõ nét.

**Câu 35:** . Lợi ích lớn nhất mà Mĩ thu được sau trật tự hai cực Ianta là ?

**A**. Khống chế Tây Âu, Nhật Bản, chi phối cục diện thế giới.

**B**. Tạo ra đối trọng với Liên Xô trên bình diện quốc tế.

**C**. làm giàu từ chiến tranh, từ sự đổ nát của châu Âu.

**D.** Các nhà khoa học đổ xô vào Mĩ tạo điều kiện cho Mĩ tiến hành cách mạng khoa học kĩ thuật lần hai.

**Câu 36:** Khó khăn lớn nhất của nước ta sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 là

**A.** chính quyền cách mạng còn non trẻ. **B.** nạn mù chữ vànạn đói hoành hành .

**C.** sự chống phá củacác thế lực ngoại xâm. **D.** phát xít Nhật chưa rút khỏi nước ta.

**Câu 37**: Luận cương chính trị của Đảng (tháng 10 - 1930) có hạn chế nào dưới đây**?**

**A.** Chưa nêu rõ hình thức và phương pháp đấu tranh đúng đắn.

**B.** Chưa xác định được mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Đông Dương.

**C.** Chưa xác định đúng tính chất và đường lối chiến lược của cách mạng.

**D.** Chưa thấy vai trò lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**Câu 38:** Từ đầu thế kỷ XX đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914), yếu tố nào sau đây chứng tỏ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập vào Việt Nam?

**A**. Hoạt động ngoại thương xuất hiện. **B.** Sự xuất hiện của những ngành kinh tế mới.

**C**. Giai cấp công nhân và giai cấp tư sản ra đời**. D**. Giai cấp địa chủ suy yếu, giai cấp tư sản hình thành.

**Câu 39**. Chiến lược“Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam thuộc học thuyết nào của Mĩ trong chiến lược toàn cầu?

**A**. Phản ứng linh hoạt. **B**. Ngăn đe thực tế.

**C.** Chính sách thực lực. **D**. Bên miệng hố chiến tranh.

**Câu 40:** Phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam có điểm gì mới so với phong trào dân tộc dân chủ 1930 – 1931?

**A.** Giai cấp công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh mạnh mẽ.

**B.** Là cuộc diễn tập chuẩn bị cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**C.** Kết hợp hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp với bí mật, bất hợp pháp

**D.** Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra chủ trương cụ thể cho hoàn cảnh mới.

**-------------------------HẾT------------------------**

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **MĐ 121** |
| **1** | **C** |
| **2** | **A** |
| **3** | **B** |
| **4** | **B** |
| **5** | **D** |
| **6** | **A** |
| **7** | **A** |
| **8** | **B** |
| **9** | **B** |
| **10** | **A** |
| **11** | **D** |
| **12** | **A** |
| **13** | **C** |
| **14** | **A** |
| **15** | **A** |
| **16** | **B** |
| **17** | **A** |
| **18** | **A** |
| **19** | **B** |
| **20** | **A** |
| **21** | **A** |
| **22** | **A** |
| **23** | **C** |
| **24** | **B** |
| **25** | **A** |
| **26** | **D** |
| **27** | **C** |
| **28** | **A** |
| **29** | **D** |
| **30** | **B** |
| **31** | **C** |
| **32** | **A** |
| **33** | **D** |
| **34** | **C** |
| **35** | **A** |
| **36** | **C** |
| **37** | **B** |
| **38** | **B** |
| **39** | **A** |
| **40** | **C** |